

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUY NHƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

Bản án số: 174/2023/HS-ST
Ngày: 14-11-2023

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUY NHƠN - TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đông Thiên

Các hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Vân
Ông Trần Ngọc Hoà

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hạnh - Thư ký của Tòa án nhân dân TP. Quy Nhơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. Quy Nhơn tham gia phiên tòa:

Bà Võ Thị Mỹ Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 11 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân TP Quy Nhơn, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 165/2023/TLST-HS ngày 06.10.2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 194/2023/QĐXXST-HS ngày 24/10/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Hoàng Anh T**, sinh năm 1994; tại huyện P, tỉnh B; nơi cư trú: thôn X, xã C, huyện P, tỉnh B; Nghề nghiệp: kinh doanh; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Trọng N; Con bà: Nguyễn Thị Kim L; có 02 người con: con lớn 7 tuổi, con nhỏ 5 tuổi; tiền án, tiền sự: không; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú.

- Bị hại: Lê Bích T, sinh năm 2000

Địa chỉ: thôn P, xã N, thị xã N, tỉnh K

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Nguyễn Thanh T, sinh năm 1983

Địa chỉ: thôn T, xã X, thị xã S, tỉnh P

2. Vũ Thị Thanh T, sinh năm 1991

Địa chỉ: tổ 19, khu vực 3, phường T, thành phố Q, tỉnh B.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ năm 2020, Nguyễn Hoàng Anh T thường mua yến sào theo giá sỉ rồi bán lại kiếm lời. Vào ngày 07/9/2022 qua thông tin trên mạng xã hội, T liên hệ với Lê Bích T để đặt mua 5 kg yến thô với giá 94.000.000 đồng, hai bên thoả thuận T phải chuyển đủ tiền trước rồi T mới giao hàng cho T từ Khánh H ra Bình Đ. Tuy nhiên, trong thời gian này, T làm ăn thua lỗ dẫn đến nợ nần nên không có tiền để trả T. Khi T cung cấp tài khoản Ngân hàng Quân Đội (MB) số 7983868683 để T chuyển tiền thì T nảy sinh ý định đặt làm giả hình ảnh giấy nộp tiền qua Ngân hàng rồi gửi cho T để T tin tưởng mà giao yến cho mình. T tìm kiếm và liên hệ với Facebook “Hong Hao Do” để yêu cầu đặt làm một giấy nộp tiền vào tài khoản số 7983868683 với giá 1.500.000 đồng. Người này gửi cho T qua Facebook Messenger một hình ảnh chụp giấy nộp tiền của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam (Agribank) với nội dung: “Nguyễn Hoàng Anh T nộp số tiền 94.000.000 đồng vào tài khoản Ngân hàng Quân Đội (MB) số 7983868683”. T gửi hình ảnh này qua Zalo cho T và nói rằng mình đã trả tiền mua yến, yêu cầu T giao hàng cho mình. Khi T kiểm tra tài khoản của mình thấy chưa nhận được tiền thì T tiếp tục đưa ra thông tin rằng Ngân hàng Quân Đội đang bị lỗi giao dịch nên bị chậm trễ; T nói đang cần gấp số yến nêu trên để bán cho khách hàng của mình và yêu cầu T giao hàng ngay cho mình bằng xe khách vận chuyển. Tin tưởng những thông tin gian dối mà T đưa ra, T chuyển số yến mà T đã đặt bằng xe khách 16 chỗ từ TP. N, Khánh H đến TP. Q, Bình Đ. Sau khi nhận được hàng, T bán hết số yến này để trả nợ. Lê Bích T đã nhiều lần liên hệ với T yêu cầu chuyển tiền nhưng T vẫn không trả tiền cho T. Ngày 11/9/2022, Lê Bích T có đơn tố giác hành vi của Nguyễn Hoàng Anh T đến Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an TP. Quy Nhơn.

Ngày 08/02/2023, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Quy Nhơn kết luận: 05 kg yến sào, loại yến nhà, thô trị giá tại thời điểm bị chiếm đoạt là 100.000.000 đồng

Về dân sự: Nguyễn Hoàng Anh T đã bồi thường cho Lê Bích T số tiền: 94.000.000 đồng; T không yêu cầu bồi thường gì thêm.

- Tại bản cáo trạng số 165/CT-VKSQN ngày 05.10.2023 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng Anh T về tội “ lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 174 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo T về tội “ Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 174; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng Anh T từ 30 tháng đến 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách theo quy định.

- Bị cáo tự bào chữa: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không bào chữa.

- Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất hối hận, xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt; bị cáo lao động chính, con còn nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Quy Nhơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Nguyễn Hoàng Anh T là người có đầy đủ sức khỏe, có trình độ học vấn, năng lực để nhận thức và điều khiển hành vi của mình nên phải biết hành vi gian dối, dùng hình ảnh biên lai nộp tiền có nội dung là giả để làm Lê Bích T tin tưởng đã nhận được tiền mua hàng mà giao cho T chiếm đoạt 05kg yến sào thô trị giá 100.000.000 đồng là vi phạm pháp luật; Hành vi trên của bị cáo Nguyễn Hoàng Anh T đã phạm vào tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” với tình tiết “*Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng*” quy định tại điểm c khoản 2 Điều 174 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo T là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương nên cần xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự.

[4] *Tuy nhiên cũng xem xét:* Trong quá trình điều tra bị cáo T đã khắc phục, bồi thường cho phía bị hại là chị Lê Bích T số tiền: 94.000.000 đồng, chị T không yêu cầu bồi thường gì thêm. Bị cáo Thư “*tự nguyện bồi thường thiệt hại*”, “*thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự; có nơi cư trú rõ ràng; bản thân bị cáo lao động chính trong gia đình, đang nuôi 02 con theo Quyết định thuận tình ly hôn số 672/2020/QĐST-HNGĐ ngày 04.8.2020 của Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn và được UBND xã Cát Minh, huyện Phù Cát xác nhận ngày 02.11.2023; bị cáo phạm tội lần đầu; có đơn xin giảm nhẹ hình phạt của người bị hại theo đơn ngày 06.11.2023 là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Theo nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15.5.2018 và nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15.4.2022 của Hội đồng thẩm phán, HĐXX xét thấy không cần phải bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù thì bị cáo cũng có khả năng tự cải tạo tốt nên HĐXX áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự xử bị cáo hình phạt tù có điều kiện cũng không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

[5] *Về phần dân sự:*

Bị cáo T đã khắc phục, bồi thường thiệt hại, bị hại không có yêu cầu bồi thường thiệt hại gì khác nên HĐXX không xem xét.

[6] *Về hình phạt bổ sung:*

Theo quy định tại Điều 174 của Bộ luật hình sự thì bị cáo Thư còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng. Xét thấy bị cáo hiện nay không có việc làm, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] *Về án phí:*

Bị cáo bị kết án về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự.

[8] *Về vấn đề khác:*

Quá trình điều tra, đối với hành vi của bị cáo Nguyễn Hoàng Anh T thuê người làm giả tờ “Giấy nộp tiền”, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Quy Nhơn không thu giữ được “Giấy nộp tiền” giả nên không có căn cứ xử lý hành vi làm giả, sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức của bị cáo T.

Đối với Nguyễn Thành T là người đã tìm người mua yếm và nhận giao yếm cho bị cáo T nhưng bị cáo T không nói cho anh T biết đây là tài sản do bị cáo T phạm tội mà có nên không phạm tội. Đối với Vũ Thị Thanh T là người đã mua yếm của bị cáo T nhưng không biết đây là tài sản do bị cáo T phạm tội mà có nên không phạm tội.

Đối với đối tượng sử dụng tài khoản facebook “Hong Hao Do” được bị cáo T thuê làm giả nội dung “Giấy nộp tiền”, hiện chưa xác minh được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan CSĐT Công an TP. Quy Nhơn tiếp tục xác minh, làm rõ, xử lý sau.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 174; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 136. Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng Anh T phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng Anh T 30 (ba mươi) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 (sáu mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 14 tháng 11 năm 2023)

2.1. Giao bị cáo Nguyễn Hoàng Anh T cho UBND xã Cát Minh, huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo có thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

2.2. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. *Về án phí*: Bị cáo Nguyễn Hoàng Anh T phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Quyền kháng cáo*: Bị cáo và những người tham gia tố tụng có mặt tại phiên Tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên Tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND Tp. Quy Nhơn;
- Chi cục THADS Tp. Quy Nhơn;
- CQ CSĐT CA Tp. Quy Nhơn;
- Đội ĐTTH CA Tp. Quy Nhơn;
- Đương sự;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Đông Thiên